

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 01 /2019/HSST
Ngày: 15/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
-----o0o-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Nhật

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Ngô Sỹ Lượng

2. Ông: Nguyễn Khắc Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An- Thư ký tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hậu- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 15/01/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2018/HSST ngày 20/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01 ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: H.A.D; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/10/1991; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: H.V.Q; Sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: H.T.T; Sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Đ.T.H.N; Sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2018 đến ngày 13/12/2018, hiện bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Người bị hại:* Anh L.M.T1- sinh năm 1996

-Trú tại: Làng C, xã Ng.Y, huyện Ng.Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh N.Q.C- sinh năm 1990

- Trú tại: Xóm Đ.H, xã Đ.H, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

(Có đơn xin xử vắng mặt)

+ *Người làm chứng:* 1. Anh H.A.T- sinh năm 1999

- Trú tại: Xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh H.V.Tr- sinh năm 2000

- Trú tại: Xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Anh H.Đ.K- sinh năm 2001

- Trú tại: Xóm S.Đ, xã Ng.S, huyện Ng.Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Chị Đ.T.H.N - Sinh năm 1993

- Trú tại: Xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

+ ***Đại diện hợp pháp cho người làm chứng:***

1. Bà N.T.M- sinh năm 1978 (Mẹ đẻ anh H.V.Tr)

- Trú tại: Xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Ông H.X.S

- Trú tại: Xóm S.Đ, xã Ng.S, huyện Ng.Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 20/9/2018 H.A.T trú tại xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H nhận được điện thoại của chị L.T.Á.T trú tại xóm 1, xã Ng.T, huyện Ng.Đ (là người yêu của T) với nội dung: anh đến quán Lisa King đón em về. H.A.T rủ H.V.Tr trú tại xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H cùng đi đón Á.T. Khi đến quán Lisa King H.A.T gọi điện thoại nhưng chị L.T.Á.T không nghe máy; H.A.T và H.V.Tr đi vào quán thì gặp nhóm bạn đi cùng L.T.Á.T, T và Tr xảy ra mâu thuẫn với nhóm thanh niên đi cùng Á.T và bị đuổi đánh nên bỏ đi. H.A.T gọi điện thoại cho H.A.D trú tại xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H nói: anh đi đón người yêu ở quán Lisa King mà bị đuổi, nhờ em lên đây xem có quen ai không, nói giúp anh để anh đón người yêu về, D đồng ý. H.A.D mang theo 01 thanh kiếm làm bằng kim loại dài khoảng 60 - 70cm, cán và vỏ làm bằng gỗ rồi một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS 37H1 - 576.13 đến gặp H.A.T và H.V.Tr trước khu vực cổng quán Lisa King. T và Tr ngồi trên xe máy chờ D; H.A.D tiến lại gần quan sát nhóm thanh niên và thấy không quen ai nên cầm thanh kiếm chỉ về nhóm thanh niên và hỏi: lúc này thằng mô đuổi đánh thằng T, nhóm thanh niên thấy vậy nên lùi vào trong quán, sau đó L.M.T1 trú tại làng C, xã Ng.Y, huyện Ng.Đ đứng ra nói: anh cất kiếm đi ta nói chuyện, D cất thanh kiếm vào một bên xe máy và quay lại gặp L.M.T1. Trong lúc D và T1 đang nói chuyện thì hai thanh niên trong nhóm của L.M.T1 gồm H.Đ.K trú tại Xóm S.Đ, xã Ng.S, huyện Ng.Đ và L.V.N trú tại khối Ng.S, phường Q.P, thị xã T.H mỗi người cầm một thanh tuýp sắt dài khoảng 90 - 100cm chạy về phía H.A.D và L.M.T1. H.V.Tr lo sợ nhóm thanh niên đó lấy kiếm gây thương tích cho nhóm mình nên chạy đến lấy thanh kiếm dựng bên xe máy của H.A.D và bỏ chạy về hướng xã Ng.M; cùng lúc đó H.A.D và H.A.T cũng bỏ chạy theo hướng H.V.Tr. Khi D, T, Tr bỏ chạy được khoảng 15 - 20m, H.A.D quay lại thấy L.M.T1 đang dùng tuýp sắt đập phá xe máy của mình nên giật thanh kiếm trên tay H.V.Tr và quay lại chém L.M.T1; L.M.T1 dùng tuýp sắt lao vào để đánh H.A.D thì bị trượt chân ngã xuống đất; thấy vậy H.A.D cầm

kiếm chém một phát hướng từ trên xuống dưới trúng vào ngực và cánh tay phải của L.M.T1, H.A.D chém phát thứ hai trúng vào vùng bắp chân trái của L.M.T1, thấy T1 bị thương D vớt kiếm lại và bỏ chạy. L.M.T1 được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ An.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 291/TTPY ngày 25/9/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận: (BL 59)

- Vết thương cẳng tay phải tổn thương đứt động mạch quay, nhánh nông thần kinh quay đã được điều trị phẫu thuật hiện tại hạn chế ít gặp cổ tay phải, giảm cảm giác ngón I.

- Vết thương ngực phải và cẳng chân trái đã điều trị phẫu thuật không ảnh hưởng đến chức năng.

Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 24% (hai mươi bốn phần trăm).

Ngày 05/11/2018 L.M.T1 có đơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tích (BL 61). Ngày 12/11/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại lần thứ nhất.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 241/18/TgT ngày 26/11/2018 của Viện pháp y quốc gia, Bộ y tế: (BL 64)

- Sẹo vùng ngực phải: 2%;
- Sẹo vùng tay phải, cẳng chân trái kích thước lớn: 9%;
- Tổn thương nhánh nông dây thần kinh quay phải: 11%;
- Tổn thương động mạch quay phải không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới: 4%.

Kết luận: căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24% (hai mươi bốn phần trăm) theo phương pháp cộng hướng dẫn tại thông tư.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 19/12/2018 của VKSND thị xã Thái Hòa đã truy tố: H.A.D về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 BLHS xử phạt: H.A.D tù 30 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn xét về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử : Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ đựng kiếm bằng gỗ màu nâu, có khắc hoa văn, chiều dài 0,7m; 01 (một) thanh kim

loại bản vuông, rỗng ruột màu xám bạc có chiều dài 0,9m, bị gãy cong do không còn giá trị sử dụng. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thái Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H.A.D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, đơn xin khởi tố vụ án và lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ. Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 20/9/2018 H.A.D nhận được điện thoại của H.A.T nhờ đến quán Lisa King tại khối 8, phường L.S, thị xã T.H để nói chuyện hòa giải với nhóm của L.M.T1, giúp T đón người yêu về. Trong khi H.A.D và L.M.T1 nói chuyện thì hai người trong nhóm của L.M.T1 cầm tuýp sắt chạy về phía D và T1. Sợ bị đánh nên H.V.Tr cầm thanh kiếm cùng với H.A.D, H.A.T bỏ chạy; trong lúc bỏ chạy H.A.D thấy L.M.T1 cầm tuýp sắt đập phá xe máy của D nên D giật thanh kiếm từ tay Tr quay lại chém hai phát vào người L.M.T1, phát thứ nhất trúng vào ngực và cánh tay phải, phát thứ hai trúng vào vùng bắp chân trái, gây thương tích 24% (hai mươi bốn phần trăm).

Hành vi của H.A.D sử dụng kiếm là hung khí nguy hiểm, gây thương tích 24% cho anh L.M.T1 đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có nhận thức pháp luật nhưng

đã dùng kiếm là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh L.M.T1. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật để giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú, cùng gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định pháp luật. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa cần thiết phải cách ly xã hội mà cho bị cáo cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi H.A.D đã cùng gia đình bồi thường số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) cho anh L.M.T1. Hiện nay anh L.M.T1 không yêu cầu H.A.D phải bồi thường thêm về mặt dân sự. Tòa miễn xét.

[5]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra công an Thị xã Thái Hòa đã thu giữ:

- 01 (một) vỏ đựng kiếm bằng gỗ màu nâu, có khắc hoa văn, chiều dài 0,7m;
- 01 (một) thanh kim loại bản vuông, rỗng ruột màu xám bạc có chiều dài 0,9m,

bị gãy cong là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS 37H1 - 576.13 thu giữ của H.A.D. Từ tháng 9 năm 2018 H.A.D mượn xe máy trên của anh N.Q.C để làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định xe máy thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh N.Q.C, ngày 06/12/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã trả lại xe máy cho anh N.Q.C trú tại xóm Đ.H, xã Đ.H, thị xã T.H là đúng quy định pháp luật. (BL44, 52)

Đối với thanh kiếm H.A.D sử dụng để chém gây thương tích cho L.M.T1; H.A.D lúc chém T1 xong bỏ chạy đã vớt thanh kiếm lại bên lề đường, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. (BL 71)

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7]. Đối với hành vi của L.M.T1 trú tại làng C, xã Ng.Y, huyện Ng.Đ sử dụng tuýp sắt đập phá xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, BKS 37H1 - 576.13 của H.A.D làm hỏng vỡ yếm nhựa và một số bộ phận phía trước của xe máy. Kết luận định giá tài sản số 14/KLĐG ngày 05/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Thái Hòa kết luận: tổng giá trị thiệt hại về tài sản của xe máy Honda Wave BKS 37H1 - 576.13 tại thời điểm ngày 20/9/2018 là 1.086.960đ (một triệu không trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi đồng). Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, ngày 05/12/2018 Công an thị xã Thái Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối

với L.M.T1 số tiền 3.500.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

[8].Đối với H.A.T trú tại xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H là người gọi điện thoại để H.A.D đến quán Lisa King. Tuy nhiên mục đích của T gọi điện là để nhờ H.A.D đến nói chuyện giúp T đón người yêu về. Đối với H.V.Tr trú tại xóm Đ.H, xã Ng.M, thị xã T.H là người đi cùng với H.A.T; Tr là người cầm thanh kiếm của H.A.D trong quá trình bỏ chạy, do Tr lo sợ nhóm của T1 sẽ lấy kiếm gây thương tích cho nhóm mình. Quá trình H.A.D gây thương tích cho L.M.T1, D không trao đổi, bàn bạc gì với H.A.T và H.V.Tr. Do đó hành vi của H.A.T, H.V.Tr không đồng phạm về tội "Cố ý gây thương tích".

[9].Đối với H.Đ.K trú tại xóm S.Đ, xã Ng.S, huyện Ng.Đ có hành vi cầm một thanh tuýp sắt chạy về hướng H.A.D và L.M.T1 đứng nói chuyện. Do trước đó K thấy H.A.D mang kiếm đến nên K chạy vào trong lấy tuýp sắt nhằm mục đích tự vệ, H.Đ.K bị L.M.T1 giật tuýp sắt bất ngờ; K không đập phá xe máy và không gây thương tích cho ai. Do đó không có căn cứ xử lý đối với H.Đ.K.

[10].Đối với L.V.N trú tại khối Ng.S, phường Q.P, thị xã T.H. Qua lời khai của L.M.T1 và H.Đ.K thì N là người cầm tuýp sắt chạy từ trong quán ra phía H.A.D và L.M.T1 đứng nói chuyện. Quá trình điều tra L.V.N không có mặt tại địa phương nên chưa tiến hành điều tra, xác minh được.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo H.A.D phạm tội “ Cố ý gây thương tích”. xử phạt: H.A.D 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo H.A.D cho UBND xã Ng.M, thị xã T.H, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS; Điểm c khoản 2 điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ đựng kiếm bằng gỗ màu nâu, có khắc hoa văn, chiều dài 0,7m; 01 (một) thanh kim loại bản vuông, rỗng ruột màu xám bạc có chiều dài 0,9m, bị gãy cong (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12 /2018 có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo H.A.D phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSNDTX T.H
- Công an TX T.H
- Chi cục THADSTX T.H
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp Nghệ An
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hà Huy Nhật